TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ C** **TỈNH QUẢNG NINH** **--- * ---**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**
Số: 23/2022/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 08 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 59A/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2022 giữa:

+ *Nguyên đơn:* anh **Hoàng Ngọc A,** sinh năm 1969

Địa chỉ: Tổ L, khu K, phường H, thành phố G, tỉnh Quảng Ninh

+ *Bị đơn*: chị **Lê Thị B,** sinh năm 1986

Địa chỉ: thôn D, xã E, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh

- Căn cứ vào Điều 212,213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 51,55,57, Điều 81,82,83- Luật Hôn nhân gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30/6/2022

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2022, là hoàn toàn tự nguyện và không trái luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Hoàng Ngọc A và chị Lê Thị B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về tình cảm*:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Hoàng Ngọc A và chị Lê Thị B.

- ***Về con chung*:** Các đương sự xác nhận có 01 (một) con chung là Hoàng Thị Diệu Linh, sinh ngày 28/12/2011.

+ Giao con chung Hoàng Thị Diệu M cho anh Hoàng Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), chị Lê Thị B không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung không bên nào được ngăn cản.

- ***Về tài sản chung*:** Các đương sự tự thỏa thuận giải quyết.

- ***Về án phí*:** Số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm anh Hoàng Ngọc A tự nguyện nhận nộp. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), anh A đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã C theo biên lai số: 00010661 ngày 15 tháng 6 năm 2022. Trả lại cho anh A 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh A đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-VKSND; Chi cục THADS TX C;
- TAND; VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND xã E;
- Hồ sơ vụ án+ văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Chí Mạnh